

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Quy định chính sách hỗ trợ xã xây dựng nông thôn mới
nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Định,
giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của
Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh
đề nghị thông qua Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ xã xây dựng nông
thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai
đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-KTNS ngày 11 tháng 7 năm 2022
của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ xã xây
dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình
Định, giai đoạn 2021 - 2025, với các nội dung cụ thể sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ các xã xây dựng
nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Định,
giai đoạn 2021 - 2025.

b) Các nội dung quy định về chính sách hỗ trợ thực hiện nông thôn mới đối với các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025 không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương và của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các xã đăng ký thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Ngân sách tỉnh hỗ trợ đối với các xã theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này thuộc địa bàn các huyện, thị xã; riêng các xã thuộc thành phố Quy Nhơn do ngân sách thành phố đảm bảo.

b) Các nội dung hỗ trợ phải có đăng ký danh mục thực hiện của địa phương và được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng khu trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí thực hiện, tối đa không quá 75 triệu đồng/xã.

b) Đối với xã nông thôn mới nâng cao

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 5.000 triệu đồng/xã để xây dựng nông thôn mới nâng cao. Trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển 4.500 triệu đồng.
- Nguồn vốn sự nghiệp 500 triệu đồng.

c) Đối với xã nông thôn mới kiểu mẫu

Xã sau khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiếp tục đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu được ngân sách tỉnh hỗ trợ 2.000 triệu đồng/xã để hoàn thành tiêu chí theo quy định của ủy ban nhân dân tỉnh xã nông thôn mới kiểu mẫu. Trong đó:

- Nguồn vốn đầu tư phát triển 1.500 triệu đồng;
- Nguồn vốn sự nghiệp 500 triệu đồng.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

TR

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2022. *Tr.*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ NN&PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo), TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐBQH&HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học – Công báo tỉnh;
- Lưu VT, hồ sơ kỳ họp. *Tr.*



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng

